

Bản án số: 03/2021/DS - ST
Ngày: 02-4-2021
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Bình; ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 02/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 35/2020/TLST - DS ngày 11/11/2020 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST - DS ngày 23/02/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-DS ngày 16/3/2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Quỹ tín dụng nhân dân H - Địa chỉ: Thôn Tây Sơn, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Người đại diện theo pháp luật: Bà Mai Thị D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Đình Th - Sinh năm: 1980 - Địa chỉ: Thôn Ngoại 1, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1988 - Địa chỉ: Thôn Ngoại 1, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/3/2018, anh Bùi Đình Th có ký hợp đồng tín dụng số 183/HĐT với Quỹ tín dụng nhân dân H vay số tiền 180.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 12%/năm, ngày đến hạn 06/3/2019, mục đích vay buôn bán quần áo. Để bảo đảm khoản tiền vay anh Bùi Đình Th đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 926524 ngày 02/3/2018, diện tích đất ở 200m², nhà ở cấp 4a diện tích 100m², công trình phụ và toàn bộ tài sản hiện có trên đất tại thửa đất số 675, tờ bản đồ số 13 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 926524, cấp ngày 08/02/2018. Khi đến hạn trả nợ Quỹ tín dụng đã thông báo cho anh Th

biết để thanh toán cho Quỹ tín dụng nhưng anh Th không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình để thanh toán cho Quỹ tín dụng. Tính đến ngày 31/10/2020, tổng số tiền mà anh Th còn nợ Quỹ tín dụng là 244.800.000đ, trong đó nợ gốc là 177.000.000đ, nợ lãi là 67.800.000đ.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân H đề nghị Tòa án: Buộc anh Bùi Đình Th phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi cho QTD với số tiền là 244.800.000đ (trong đó nợ gốc là 177.000.000đ; lãi vay tạm tính đến ngày 31/10/2020 là 67.800.000đ). Buộc anh Bùi Đình Th phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với quỹ tín dụng kể từ sau ngày 31/10/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp anh Bùi Đình Th và chị Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, đề nghị Tòa cho QTD yêu cầu THA phát mại toàn bộ tài sản đã thế chấp cho quỹ. Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm được dùng để cản trừ nghĩa vụ trả nợ của anh Bùi Đình Th đối với QTD. Nếu số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ gốc, lãi của anh Bùi Đình Th tại QTD thì anh Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho QTD.

Đối với anh Bùi Đình Th và chị Nguyễn Thị H, vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và đăng tin trên báo nhân dân 03 lần liên tiếp trong các ngày 03, 04, 06/12/2020, đài tiếng nói Việt Nam 03 lần liên tiếp trong các ngày 02, 03, 04/12/2020, nhưng hết thời hạn 01 tháng kể từ ngày đăng phát, phát thông báo lần đầu tiên vẫn không có tin tức gì của anh Th, chị H và cũng không biết anh Th, chị H ở đâu.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo pháp luật của Quỹ tín dụng ND H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình là buộc anh Bùi Đình Th trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử (ngày 02/4/2021) là 258.144.000đ. Trong đó: Nợ gốc là 177.000.000đ; nợ lãi là 81.144.000.đ (gồm: Lãi trong hạn: 14.400.000đ; lãi quá hạn: 66.741.000đ). Trường hợp anh Th và chị H không trả được nợ cho Quỹ tín dụng thì đề nghị Tòa án tuyên kê biên tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay để đảm bảo thi hành án, thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng.

Theo đơn đề nghị xem xét, thẩm định tại chỗ của nguyên đơn đối với các tài sản mà anh Bùi Đình Th đã thế chấp tại Ngân hàng, ngày 03/02/2021, Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định thì toàn bộ tài sản mà anh Th và chị H đã thế chấp tại Quỹ tín dụng không có biến động gì so với thời điểm thế chấp tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng ND H, đề nghị Tòa án tuyên buộc anh Bùi Đình Th phải trả cho Quỹ tín dụng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 02/4/2021 là 258.144.000đ. Trong đó: Nợ gốc là

177.000.000đ; nợ lãi là 81.144.000.đ (gồm: Lãi trong hạn: 14.400.000đ; lãi quá hạn: 66.741.000đ). Về án phí: Anh Bùi Đình Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quỹ tín dụng ND H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Quỹ tín dụng và anh Bùi Đình Th. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã đến tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Bùi Đình Th và chị Nguyễn Thị H biết việc Quỹ tín dụng ND H yêu cầu anh Bùi Đình Th trả số tiền vay còn nợ. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Th và chị H vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 16/3/2021, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh Th và chị H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa, theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt anh Th và chị H.

[2] Về nội dung tranh chấp: Quỹ tín dụng nhân dân H ký kết với anh Bùi Đình Th hợp đồng tín dụng số 183/HĐT ngày 06/3/2018: Phương thức cho vay: Từng lần; kế hoạch phát tiền vay: 01 lần; số tiền là 180.000.000đ; thời hạn cho vay: 01 năm (kể từ ngày 06/3/2018 đến ngày 06/3/2019); mục đích sử dụng tiền vay: Mua bán quần áo. Hợp đồng cấp tín dụng đúng với chức năng hoạt động của Quỹ tín dụng, các bên ký hợp đồng hoàn toàn tự nguyện, không khiếu nại nội dung của hợp đồng. Vì vậy, hợp đồng tín dụng nói trên có giá trị pháp lý buộc các bên phải thi hành, hết thời hạn bên vay không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[3] Về lãi suất: Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 12%/năm; mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh theo từng thời điểm; lãi suất quá hạn ấn định bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm quá hạn; cách tính lãi tiền vay theo phương pháp tích số; phương thức trả lãi theo tháng: Trả vào ngày 07 của tháng; mức phạt chậm trả đối với nợ lãi tiền vay là trả chậm lãi kể từ ngày thứ 7 trở đi theo định tại HĐTD sẽ phạt 10%/năm trên số tiền lãi chậm trả nhân thời gian chậm trả.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng quy định thì thỏa thuận về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn giữa các bên là phù hợp, Quỹ tín dụng yêu cầu bên vay trả các khoản lãi từ ngày bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Trên cơ sở hợp đồng tín dụng: Tính đến ngày 02/4/2021, anh Bùi Đình Th còn nợ Quỹ tín dụng ND H số tiền cả gốc và lãi là 258.144.000đ. Trong đó: Nợ

gốc là 177.000.000đ; nợ lãi là 81.144.000.đ (gồm: Lãi trong hạn: 14.400.000đ; lãi quá hạn: 66.741.000đ).

Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bên cho vay khởi kiện yêu cầu bên vay phải trả nợ là có căn cứ, phù hợp Điều 466 BLDS và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận, kể từ ngày 02/4/2021 bên vay còn phải chịu lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

[5] Tài sản thế chấp: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 926524 ngày 02/3/2018, anh Bùi Đình Th và chị Nguyễn Thị H thế chấp diện tích đất ở 200m², nhà ở cấp 4a diện tích 100m², công trình phụ và toàn bộ tài sản hiện có trên đất tại thửa đất số 675, tờ bản đồ số 13 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 926524, cấp ngày 08/02/2018. Việc thế chấp tài sản của anh Bùi Đình Th và chị Nguyễn Thị H là tự nguyện, tại thời điểm ký thế chấp tài sản anh Th và chị H đang chung sống cùng nhau, nội dung hợp đồng các bên không có tranh chấp, hợp đồng thế chấp được UBND xã Nga Giáp xác nhận, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật. Do bên thế chấp tài sản vi phạm nghĩa vụ trả nợ, theo quy định tại Điều 299 BLDS bên nhận thế chấp có quyền xử lý các tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

[6] Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ số 08/2016/AL. Vì vậy, cần áp dụng án lệ số 08/2016/AL để xác định nghĩa vụ chậm thi hành án.

[7] Về án phí: Do anh Bùi Đình Th phải trả toàn bộ số tiền mà Quỹ tín dụng ND H yêu cầu nên phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm (DSST) có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Quỹ tín dụng ND H không phải chịu án phí DSST nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 117; Điều 292; Điều 299; Điều 463; Điều 466; Điều 468 BLDS; khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân H: Buộc anh Bùi Đình Th trả cho Quỹ tín dụng ND H theo hợp đồng tín dụng: Số 183/HĐT ngày 06/3/2018 tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 02/4/2021 là 258.144.000đ (hai trăm năm mươi tám triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 177.000.000đ; nợ lãi là 81.144.000.đ (gồm: Lãi trong hạn: 14.400.000đ; lãi quá hạn: 66.741.000đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra bản án, anh Bùi Đình Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất của anh Th phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng cho vay.

2. Xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp anh Bùi Đình Th không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Quỹ tín dụng ND H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án là quyền sử dụng đất số CM 926524, cấp ngày 08/02/2018, diện tích đất ở 200m², nhà ở cấp 4a diện tích 100m², công trình phụ và toàn bộ tài sản hiện có trên đất tại thửa đất số 675, tờ bản đồ số 13 (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 926524 ngày 02/3/2018).

Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ, thì anh Bùi Đình Th có trách nhiệm tiếp tục thực hiện việc trả các khoản tiền nợ gốc và lãi phát sinh cho đến khi hoàn tất xong các khoản nợ cho Quỹ tín dụng ND H.

3. Về án phí: Anh Bùi Đình Th phải chịu 12.907.000đ (mười hai triệu chín trăm linh bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Quỹ tín dụng ND H tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.120.000đ (sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0010911 ngày 10/11/2020.

4. Về quyền kháng cáo: Quỹ tín dụng ND H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Bùi Đình Th và chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THDS.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trung Thu